

Số 70 /QĐ-HCTNXPVN

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm tra Khóa IV,
Hội Cựu TNXP Việt Nam, nhiệm kỳ 2019-2024

ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI CỰU TNXP VIỆT NAM

- Căn cứ Nghị định 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ;
- Căn cứ Điều lệ Hội Cựu TNXP Việt Nam Khóa IV;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội IV, Hội Cựu TNXP Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết kỳ họp thứ 2, Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP Việt Nam, ngày 06/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành “Quy chế hoạt động của Ban Kiểm tra Khóa IV, Hội Cựu TNXP Việt Nam, nhiệm kỳ 2019-2024”

Điều 2. Ban kiểm tra, Ủy viên Ban kiểm tra, các Ban, Văn phòng Trung ương Hội, các Hội viên tổ chức, các tổ chức thuộc Hội Cựu TNXP Việt Nam căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: TCKT-TT, VT.



**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TRA KHÓA IV,
HỘI CỰU TNXP VIỆT NAM, NHIỆM KỲ (2019 – 2024)**
*(Ban hành theo Quyết định số 70 /QĐ-HCTNXPVN, ngày 31/7/2020 của Ban Chấp hành
Hội Cựu TNXP Việt Nam)*

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm tra, Trưởng, Phó ban, Ủy viên Ban kiểm tra trong quá trình hoạt động kiểm tra Khóa IV, nhiệm kỳ 2019-2024.

2. Ban kiểm tra, Trưởng, Phó ban, Ủy viên Ban kiểm tra, các cơ quan lãnh đạo, cơ quan tham mưu Trung ương Hội, các hội viên tổ chức, các tổ chức thuộc Hội Cựu TNXP Việt Nam.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Làm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm tra, Trưởng, Phó, Ủy viên Ban kiểm tra trong quá trình hoạt động kiểm tra, xử lý, thực hiện Điều lệ Hội và pháp luật về hội, Luật Khiếu nại, Tố cáo.

2. Đảm bảo tính khách quan, trung thực đồng thời đảm bảo tính đoàn kết trong hội khi thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, góp phần xây dựng hội ngày càng vững mạnh.

Điều 3. Căn cứ xây dựng quy chế

1. Nghị định 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ; pháp luật về công tác Kiểm tra, Luật Khiếu nại, Tố cáo;

2. Điều lệ Hội Cựu TNXP Việt Nam Khóa IV;

3. Nghị quyết Đại hội Hội Cựu TNXP Việt Nam Khóa IV;

4. Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch Hội Cựu TNXP Việt Nam Khóa IV.

CHƯƠNG II

Tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm tra Trung ương Hội

Điều 4. Tổ chức và chức năng

1. Ban Kiểm tra do Đại hội IV bầu 5 ủy viên, trong đó có 4 đồng chí ủy viên Ban chấp hành; nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Ban chấp hành. Trường hợp khuyết ủy viên Ban Kiểm tra, Ban chấp hành bầu bổ sung. Ban Kiểm tra có Trưởng ban khi cần thiết có Phó ban, Trưởng ban do Ban chấp hành bầu, Phó trưởng Ban kiểm tra do Ban Kiểm tra bầu trong số ủy viên Ban Kiểm tra

2. Ban Kiểm tra tham mưu công tác kiểm tra, giám sát của Ban chấp hành Trung ương Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ Hội. Tham mưu cho Ban chấp hành, Đoàn Chủ tịch và phối hợp với Thường trực Đoàn Chủ tịch hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu cho Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch và phối hợp với Thường trực Đoàn Chủ tịch tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Hội.

a. Định kỳ 1 năm kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Hội trong việc chấp hành Điều lệ Hội, Nghị quyết và các Quyết định của Ban Chấp hành, pháp luật về Hội.

b. Định kỳ 1 năm, vào tháng 3, không kể đột xuất kiểm tra hoạt động tài chính của cơ quan Trung ương Hội

c. Giúp Ban chấp hành thường xuyên giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, Quy chế hoạt động của Ban chấp hành, Đoàn Chủ tịch và Thường trực Đoàn Chủ tịch, Quy chế về tổ chức và hoạt động của cơ quan Trung ương Hội; Nghị quyết của Ban chấp hành và các kết luận của Đoàn Chủ tịch,

d. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát những vụ việc mà Chủ tịch, Đoàn Chủ tịch giao và Thường trực Đoàn Chủ tịch yêu cầu.

đ. Giúp Đoàn Chủ tịch, Ban chấp hành thẩm tra, xác minh xem xét kết luận giải quyết tố cáo, khiếu nại và xử lý kỷ luật đối với ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội. Ủy viên Ban Kiểm tra và cán bộ thuộc cơ quan Trung ương Hội.

e. Phối hợp với các ban chuyên môn của cơ quan Trung ương Hội và các cơ quan chức năng của Nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội, Hội viên tổ chức. Giúp Đoàn Chủ tịch, giải quyết tố cáo, khiếu nại; hướng dẫn giải quyết đơn tố cáo, khiếu nại, hướng dẫn thực hiện quyền tố cáo, khiếu nại của hội viên về các nội dung liên quan đến hoạt động của Hội và quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên.

2. Sau khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và xem xét những trường hợp khiếu tố, kỷ luật. Ban kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và các đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch, Đoàn chủ tịch, để Đoàn Chủ tịch, xem xét, kết luận, quyết định và giúp Đoàn Chủ tịch làm báo cáo trình Ban chấp hành xem xét quyết định theo thẩm quyền đối với trường hợp cần thiết.

3. Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Ban Kiểm tra được quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân (đối tượng kiểm tra, giám sát), tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp tài liệu, báo cáo giải trình... những vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng, Phó ban và thành viên Ban Kiểm tra

1. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch về công tác kiểm tra; quản lý, điều hành, phân công nhiệm vụ cho các ủy viên, chủ trì các cuộc họp Ban Kiểm tra. Thay mặt Ban Kiểm tra tham mưu giúp Đoàn Chủ tịch, Ban chấp hành xem xét kỷ luật và phối hợp với Thường trực Đoàn Chủ tịch hướng dẫn tổ chức giải quyết đơn tố cáo, khiếu nại, hướng dẫn hội viên thực hiện quyền tố cáo, khiếu nại về các nội dung liên quan đến hoạt động của hội và quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên.

2. Phó trưởng ban thực hiện trách nhiệm quyền hạn của ủy viên Ban Kiểm tra, giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban; thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc khi được Trưởng ban uỷ quyền.

3. Ủy viên Ban Kiểm tra được dự các cuộc họp của Ban Chấp hành (trừ các cuộc Ban Chấp hành họp nội bộ). Được Ban phân công một số nhiệm vụ cụ thể, chịu trách nhiệm trước Ban về nhiệm vụ được phân công; làm tổ trưởng các cuộc kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, khiếu nại khi được Ban phân công. Được kiến nghị, đề xuất với Ban Kiểm tra, Chủ tịch, Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành về những vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát.

CHƯƠNG III

Nguyên tắc, chế độ làm việc của Ban Kiểm tra Trung ương Hội

Điều 7. Nguyên tắc làm việc của Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra làm việc dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Hội, Đoàn Chủ tịch và sự chỉ đạo trực tiếp thường xuyên của Chủ tịch Hội.

2. Ban Kiểm tra hoạt động theo nguyên tắc dân chủ thảo luận và đồng thuận, kết luận theo đa số, các ý kiến khác nhau đều được báo cáo đầy đủ lên Chủ tịch, Đoàn Chủ tịch Hội xem xét kết luận.

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban kiểm tra

1. Ban Kiểm tra họp thường kỳ 6 tháng một lần, khi cần họp bất thường. Các cuộc họp họp lệ khi có mặt quá bán số ủy viên Ban tham dự.

2. Tập thể Ban Kiểm tra thảo luận, kết luận các cuộc kiểm tra, giải quyết tố cáo, khiếu nại để báo cáo, đề xuất với Chủ tịch, Đoàn Chủ tịch Hội xem xét, quyết định.

3. Ủy viên Ban Kiểm tra khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát được thanh toán công tác phí theo quy định của Hội.

CHƯƠNG IV

Mối quan hệ công tác của Ban Kiểm tra với các tổ chức, cơ quan

Điều 9. Quan hệ công tác với các Ban chuyên môn, đơn vị thuộc Trung ương Hội

1. Ban Kiểm tra phối hợp với các ban, đơn vị trong việc kiểm tra, giám sát, thực hiện Điều lệ Hội, kiểm tra, giám sát tài chính của Hội; giải quyết đơn tố cáo, khiếu nại và hướng dẫn thực hiện quyền tố cáo, khiếu nại của cán bộ, hội viên. Thẩm tra xác minh giúp Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành xem xét xử lý kỷ luật đối với ủy viên Ban Chấp hành.

2. Phối hợp với Thường trực Đoàn Chủ tịch để trả lời, hướng dẫn hội viên về các vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát của Hội.

Điều 10. Quan hệ công tác với các cơ quan quản lý Nhà nước, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội viên tổ chức ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1. Phối hợp với các cơ quan (tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các Sở Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội...) trong việc giải quyết tố cáo, khiếu nại liên quan đến hoạt động của Hội và quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên.

2. Phối hợp với Ban Kiểm tra các Hội viên tổ chức ở địa phương trong giải quyết và hướng dẫn giải quyết tố cáo, khiếu nại và thẩm tra, xác minh xem xét xử lý kỷ luật.

CHƯƠNG V

Điều khoản thi hành

Điều 11.

1. Ban Kiểm tra, các tổ chức thuộc Hội và hội viên chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này

2. Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Hội có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát thực hiện Quy chế hoạt động của Ban Kiểm tra.

Điều 12.

Quy chế này có 5 Chương, 12 Điều đã được Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 2 ngày 06 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày Chủ tịch Hội ký ban hành.

Trong quá trình thực hiện, những vấn đề chưa hợp lý sẽ được trao đổi thống nhất tại các kỳ họp Ban Chấp hành hàng năm để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với công tác quản lý và pháp luật về hội.